**Phần I: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Nhằm huấn luyện cho cán bộ, chiến sỹ trong đại đội nắm chắc công tác bảo vệ, lưu giữ hiện trường làm cơ sở vận dụng linh hoạt vào quá trình học tập và công tác tại đơn vị.

**2. Yêu cầu**

- Nắm chắc nội dung của bài, vận dụng đúng quy định vào thực tiễn công tác ở đơn vị.

- Tích cực, tự giác ôn tập. Kết hợp học mới, ôn cũ.

**II. NỘI DUNG**

Công tác bảo vệ, lưu giữ hiện trường.

**III. THỜI GIAN**

**1.Thời gian chuẩn bị huấn luyện**

- Thời gian thông qua giáo án: Ngày.......tháng........năm 2024

- Thời gian thục luyện giáo án: Từ ngày…..đến ngày.......tháng.........năm 2024

- Thời gian bồi dưỡng cán bộ: Ngày.......tháng.........năm 2024

- Thời gian hoàn thành công tác chuẩn bị: Ngày.......tháng.....năm 2024

**2. Thời gian thực hành huấn luyện**

- Tổng thời gian toàn bài: giờ

- Thời gian huấn luyện: phút.

- Thời gian ôn luyện: phút.

- Thời gian kiểm tra kết thúc huấn luyện: phút

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Huấn luyện: Lấy đội hình đại đội để lên lớp, do đại đội trưởng trực tiếp huấn luyện.

- Ôn tập: Theo đội hình trung đội do trung đội trưởng duy trì, đại đội trưởng duy trì chung.

**2. Phương pháp**

- Cán bộ huấn luyện: Thuyết trình kết hợp giảng giải, lấy ví dụ chứng minh để làm rõ nội dung của bài.

- Phân đội: Nghe, ghi chép, ôn tập theo hướng dẫn.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

Sân đơn vị

**VI. BẢO ĐẢM**

- Cán bộ huấn luyện: Giáo án, tài liệu tập huấn canh phòng năm 2018.

- Phân đội: Vở học tập quân sự, bút.

**Phần II: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC LỚP HỌC.**

**1. Tập trung trung đội, kiểm tra quân số, chỉnh đốn hàng ngũ, báo cáo cấp trên (nếu có).**

**2. Phổ biến kỷ luật vệ sinh và bảo đảm an toàn**

- Quy định học tập

- Quy định nghỉ giải lao.

- Quy định vệ sinh

- Quy định SSCĐ

**3. Kiểm tra bài cũ**

**II. HẠ KHOA MỤC**

**1. Nêu tên bài**

**2. Mục đích, yêu cầu**

**3. Nội dung**

**4. Thời gian**

**5. Tổ chức và phương pháp**

**III. HUẤN LUYỆN CÁC NỘI DUNG**

**1. Khái niệm hiện trường và ý nghĩa của hiện trường trong công tác điều tra**

a) Khái niệm

Hiện trường là nơi xảy ra và phát hiện tội phạm mà Điều tra viên phải tiến hành khám nghiệm nhằm phát hiện dấu vết của tội phạm, vật chứng và làm sáng tỏ các tình tiết có ý nghĩa đối với vụ án.

Trong điều tra, căn cứ vào loại vụ việc có thể phân loại hiện trường: Hiện trường chết người, hiện trường trộm, hiện trường cháy, hiện trường nổ, hiện trường sự cố kỹ thuật, hiện trường cướp, hiện trường tài liệu phản động, hiện trường hiếp dâm, hiện trường tai nạn.

b) Ý nghĩa của hiện trường trong công tác điều tra

Trong mỗi vụ án, vụ việc công tác điều tra hiện trường có ý nghĩa rất quan trọng giúp cơ quan điều tra làm sáng tỏ vụ việc. Hiện trường để lại dấu vết công cụ phạm tội, thông qua hiện trường có thể xác định được toàn bộ hành vi vi phạm, hành vi phạm tội, động cơ, mục đích phạm tội ...

Để thu thập được tốt các dấu vết, tài liệu, vật chứng có trên hiện trường, việc giữ hiện trường nguyên vẹn là hết sức quan trọng; cho nên công tác bảo vệ hiện trường không thể thiếu được trong công tác điều tra ban đầu.

**2. Công tác bảo vệ hiện trường**

a) Khái niệm

Bảo vệ hiện trường là tiến hành các biện pháp bảo đảm sự nguyên vẹn của tình trạng hiện trường, ngăn ngừa những tác động làm thay đổi tình trạng hiện trường nói chung, dấu vết, vật chứng nói riêng cũng như ghi nhận những thông tin và những thay đổi ở hiện trường, di biến động của người hay các phương tiện giao thông có liên quan đến sự việc đã xảy ra và đảm bảo cho công tác khám nghiện hiện trường được tiến hành thuận lợi.

Mục đích của công tác bảo vệ hiện trường là đảm bảo cho hiện trường không bị thay đổi; đặc biệt phải bảo vệ nguyên trạng của hiện trường, dấu vết, vật chứng

không bị mất mát, phá hủy ...

b) Yêu cầu của công tác bảo vệ hiện trường

*- Yêu cầu thứ nhất: Loại trừ kịp thời sự nguy hiểm còn đe dọa đến tính mạng, sức khỏe của con người.*

Khi phát hiện người bị nạn còn trong hiện trường thì nhanh chóng tổ chức cứu chữa; có thể trực tiếp sơ cứu hoặc đưa đi viện gần nhất cấp cứu. Trong trường hợp cần thiết phải tổ chức, bố trí cho lực lượng bảo vệ họ. Trước khi đưa nạn nhân đi cấp cứu phải ghi lại tên tuổi, địa chỉ, đánh dấu tư thế của nạn nhân.

*- Yêu cầu thứ hai: Bảo vệ dấu vết, vật chứng.*

Phải đặc biệt bảo vệ dấu vết, vật chứng vì đó là nguồn chứng cứ quan trọng để điều tra. Khi hiện trường xảy ra ngoài trời, công tác bảo vệ nhằm giữ nguyên trạng của dấu vết là hết sức quan trọng, nếu trời mưa cần phải che đậy (nhất là dấu vết máu). Khi phải thu vật chứng thì nhất thiết phải ghi nhận hiện trạng của chúng trước khi thu.

*- Yêu cầu thứ ba: Bảo vệ các tài sản, đồ vật có giá trị.*

Khi tổ chức cứu người cần phải thu giữ những tài sản, đồ vật có giá trị của họ (có biên bản kèm theo), đề phòng kẻ gian lợi dụng cấp cứu sơ hở lấy tài sản. Chú ý khi thu giữ phải nhớ vị trí vật thu, khoảng cách với vật khác.

*- Yêu cầu thứ tư: Bảo vệ an ninh, trật tự ở khu vực hiện trường.*

Người tổ chức bảo vệ hiện trường phải tổ chức lực lượng nắm tình hình, ổn định dư luận trong quần chúng nhân dân.

*- Yêu cầu thứ năm: Nhanh chóng truy bắt thủ phạm theo dấu vết nóng.*

Để tiến hành truy bắt thủ phạm theo dấu vết nóng cần thu thập những thông tin sau đây:

+ Thu thập đặc điểm nhận dạng của thủ phạm;

+ Hướng chạy trốn của thủ phạm khỏi hiện trường;

+ Thời gian chạy trốn của thủ phạm;

+ Đặc điểm đồ vật và phương tiện mà thủ phạm mang theo: Chạy trốn bằng xe gì, màu sắc, biển số xe ...

c) Nhiệm vụ của lực lượng bảo vệ hiện trường

*\* Giai đoạn 1*(Từ khi nhận được tin báo đến khi lực lượng khám nhiệm đến hiện trường)

- Nhanh chóng nắm bắt tình hình hiện trường. Cần kiểm tra các thông tin được báo trước và chủ động thu thập thêm các thông tin khác.

- Bảo vệ hiện trường trong phạm vi rộng. Phải xác định chính xác giới hạn bảo vệ, các nối ra vào hiện trường, các phương tiện nghi ngờ.

Các biện pháp bảo vệ ở đây có thể là đặt biển cấm, căng dây quanh khu vực hiện trường chính, đặt mốc xác định phạm vi hiện trường bảo vệ.

- Hướng dẫn lực lượng bảo vệ. Nếu không đủ lực lượng bảo vệ thì có thể nhờ lực lượng quần chúng và phải hướng dẫn họ.

- Giữ cho hiện trường không bị xáo trộn. Đây là việc quan trọng nhất. Chỉ được phép làm xáo trộn khi đưa nạn nhân đi cấp cứu, hoặc ngăn chặn những nguy hiểm hoặc thiệt hại có thể tiếp tục xảy ra. Khi có xáo trộn phải ghi nhận lại những thay đổi đã xảy ra.

+ Không được vào hiện trường, không sờ mó vào bất cứ vật gì, nếu trong trường hợp thật cần thiết thì phải đánh dấu những dấu vết mới gây ra.

+ Không mang đồ vật gì ra khỏi hiện trường.

+ Không vứt đồ vật gì vào hiện trường.

+ Không hút thuốc lá, không nói chuyện với những người xung quanh, yêu cầu những người không có nhiệm vụ đứng xa khu vực hiện trường.

+ Không để lộ những thông tin, phán đoán về vụ việc, không bỏ hiện trường đi nơi khác.

- Giữ cho dấu vết và vật chứng không bị phá hủy hoặc hư hỏng. Trường hợp dấu vết có thể bị phá hủy, hỏng do thời tiết phải nhanh chóng che đậy...

- Tạm giữ những đối tượng nghi vấn, có thể khám người và cảnh giới họ, trường hợp cần thiết thì đề nghị cho tiến hành các biện pháp truy bắt, truy tìm đối tượng nghi vấn.

- Xác định người làm chứng và những người khác có thể cung cấp tin.

- Báo cáo cán bộ chủ trì khám nghiệm hiện trường về công tác bảo vệ hiện trường. Báo cáo những nội dung khẩn cấp, quan trọng để người chủ trì đưa ra những quyết định cần thiết; có thể báo cáo các nghi vấn của mình về vụ việc.

*\* Giai đoạn 2*(Bảo vệ hiện trường giai đoạn cơ quan điều tra tổ chức khám nghiệm).

Bảo vệ hiện trường trong giai đoạn này cần phải thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Nắm vững các thành viên trong lực lượng khám nghiệm hiện trường.

- Tiếp tục canh giác, theo dõi di biến động của người, xe cộ, nắm tin tức, tài liệu

- Thực hiện đúng đắn, đầy đủ các yêu cầu của người phụ trách lực lượng điều tra khám nghiệm hiện trường.

- Có kế hoạch và biện pháp canh giác bảo vệ, tạo điều kiện yên tĩnh, an toàn cho lực lượng khám nghiệm.

- Nhiệm vụ bảo vệ hiện trường của lực lượng bảo vệ hiện trường kết thúc khi người chỉ huy lực lượng điều tra hiện trường tuyên bố kết thúc cuộc khám nghiệm.

Trong trường hợp cần thiết khám nghiệm kết thúc nhưng để phục vụ cho công tác điều tra việc bảo vệ hiện trường vẫn được tiếp tục.

**3. Công tác lưu giữ hiện trường**

Sau khi phát hiện, xảy ra vụ việc, nhanh chóng tổ chức lực lượng bảo vệ hiện trường.

Sau đó tiến hành lập biên bản để làm cơ sở xử lý các bước tiếp theo. Yêu cầu số liệu, sự kiện phải chính xác, cụ thể; ghi chép trung thực, đầy đủ không suy diễn chủ quan; Nội dung phải có trọng tâm, trọng điểm; thủ tục chặt chẽ, thông tin có độ tin cậy cao (nếu có vật chứng, các phụ lục diễn giải phải giữ kèm văn bản). Đòi hỏi trách nhiệm cao ở người lập và những người có trách nhiệm ký chứng nhận văn bản. Thông tin muốn chính xác có độ tin cậy cao phải được đọc cho những người có mặt cùng nghe, sửa chữa lại cho khách quan, đúng đắn và tự giác ký vào văn bản (không cưỡng bức), để cùng chịu trách nhiệm.

**HƯỚNG DẪN ÔN TẬP**

**1. Nội dung**

- Khái niệm hiện trường và ý nghĩa của hiện trường trong công tác điều tra

- Công tác bảo vệ hiện trường

- Công tác lưu giữ hiện trường

**2. Thời gian:** phút

**3. Tổ chức ôn tập**

Lấy đơn vị trung đội để ôn tập, do trung đội trưởng hướng dẫn và định hướng nội dung. Đại đội trưởng điều hành duy trì chung.

**4. Phương pháp ôn tập**

Tại vị trí từng người tự nghiên cứu nội dung, nội dung nào chưa rõ chưa hiểu hỏi lại tiểu đội trưởng hoặc trung đội trưởng để nắm chắc nội dung của bài.

**5. Địa điểm**

Sân đơn vị

**6. Ký, tín hiệu**

Sử dụng khẩu lệnh trực tiếp.

**Phần III:** **KIỂM TRA KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Nhằm kiểm tra, đánh giá kết quả ôn tập làm cơ sở rút kinh nghiệm cho các nội dung tiếp theo.

**2. Yêu cầu**

Khách quan, trung thực, đánh giá đúng chất lượng ôn luyện.

**II. NỘI DUNG**

1. Khái niệm hiện trường và ý nghĩa của hiện trường trong công tác điều tra

2. Công tác bảo vệ hiện trường

3. Công tác lưu giữ hiện trường

**III. THỜI GIAN**

15 phút.

**IV. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

Lấy đội hình đại đội để kiểm tra, do đại đội trưởng trực tiếp kiểm tra.

**2. Phương pháp**

- Đại đội trưởng: Nêu nội dung câu hỏi sau đó chỉ định mỗi tiểu đội 1- 2 người lên kiểm tra.

- Phân đội: Nghe, trả lời theo nội dung câu hỏi.

**V. THÀNH PHẦN ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA**

Chiến sĩ trong đại đội.

**VI. ĐỊA ĐIỂM**

Sân đơn vị

**VII. BẢO ĐẢM**

**1. Cán bộ huấn luyện:**

Giáo án, tài liệu tập huấn canh phòng năm 2018.

**2. Phân đội:**

Vở học tập quân sự, bút

**KẾT QUẢ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Cấp bậc** | **Đơn vị** | **Nội dung kiểm tra** | **Kết quả** | | **Ghi chú** |
| **Điểm** | **Xếp loại** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |